

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HNGĐ-ST

Ngày 27-3-2025

V/v xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN – TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Mỹ Dung;

Bà Lăng Thị Lê Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Trâm, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thu Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 183/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 về việc xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/QĐST-HNGĐ ngày 04 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị Mỹ L, sinh năm 1978; địa chỉ: Số A, đường L, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Vy Văn H, sinh năm 1977, trú tại: Số B, đường L, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; hiện đang chấp hành án tại đội 7, phân trại 2, Trại giam N, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/7/2024, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Hoàng Thị Mỹ L trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Sau một thời gian tự nguyện tìm hiểu nhau, bà và ông Vy Văn H đã tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L vào ngày 21/02/2017 và không tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán ở địa phương. Sau khi kết hôn, bà và ông Vy Văn H đã sinh sống tại số nhà B, đường L, phường V, thành phố L. Thời gian đầu, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì. C sống với nhau được khoảng hơn 01 năm

đến ngày 22/5/2018, ông Vy Văn H bị bắt giam trong vụ án về ma túy, sau đó bị xử 15 năm tù. Sau khi ông Vy Văn H bị bắt, bà Hoàng Thị Mỹ L vẫn tiếp tục ở lại nhà ông Vy Văn H để chăm sóc mẹ chồng, đến cuối năm 2018 mẹ chồng mất thì bà mới chuyển về nhà bà trước đây tại số A đường L, phường H, thành phố L để ở. Đầu năm 2019, bà dì của ông Vy Văn H đến sửa sang lại nhà nghỉ của gia đình nhà chồng, sau đó bà dì tự ý quyết định mọi thứ không cho ông Vy Văn H quyết định việc gì và chỉ coi bà là người làm thuê cho bà dì, mỗi tháng trả cho bà 6.000.000đồng. Trong lần thăm gặp ông Vy Văn H, bà Hoàng Thị Mỹ L đã nói chuyện này nhưng ông Vy Văn H không thể giải quyết được mâu thuẫn. Từ đó, hai vợ chồng bà mâu thuẫn lớn dần, trong hai năm gần đây bà không thăm gặp ông Vy Văn H nữa, bà Hoàng Thị Mỹ L xác định tình cảm không còn và không thể hàn gắn được với ông Vy Văn H nên năm 2024 đã làm khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn, ngày 01/8/2024 Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn thụ lý vụ án, tuy nhiên ông Vy Văn H không đồng ý và gây khó dễ cho bà, ngày 26/8/2024 bà đã rút đơn khởi kiện, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đình chỉ giải quyết vụ án. Ngày 18/10/2024, bà tiếp tục nộp đơn khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với ông Vy Văn H với lý do đã trình bày ở trên. Tại phiên tòa, bà giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn với anh Vy Văn H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị đơn ông Vy Văn H trình bày: Về quan hệ hôn nhân, bà Hoàng Thị Mỹ L trình bày việc kết hôn như trên là đúng. Hiện nay ông đang chấp hành án tại Trại giam N. Khi ông ở tù, bà Hoàng Thị Mỹ L vẫn đến thăm ông, mỗi tháng thăm một lần đến ngày 02/6/2020 thì ông nhận được đơn xin ly hôn của bà Hoàng Thị Mỹ L đồng thời cũng không thấy đến thăm ông nữa. Ông không hiểu lý do tại sao mà bà Hoàng Thị Mỹ L không đến thăm ông nữa vì giữa vợ chồng ông không xảy ra bất cứ mâu thuẫn gì, không có chuyện cãi vã vì ông rất yêu thương và nhún nhường vợ. Bà Hoàng Thị Mỹ L cũng có nói đến việc mâu thuẫn giữa vợ và bà dì trong việc quản lý nhà nghỉ tuy nhiên ông đã viết giấy ủy quyền để cho vợ mình toàn quyền quyết định trong việc kinh doanh nhà nghỉ nhưng bà Hoàng Thị Mỹ L không quản lý nhà nghỉ mà bỏ đi sang nhà một người đàn ông khác ở từ ngày 15/5/2020. Ông xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, ông còn rất yêu vợ, giữa vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn nên ông không nhất trí ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Vợ chồng ông có những tài sản chung gồm: 01 chiếc xe máy Yamaha, 02 con lợn tiết kiệm, 03 chỉ vàng, 02 điện thoại di động Samsung S9. Sau đó, ông thay đổi lời khai cho rằng tài sản chung của vợ chồng chỉ có 02 con lợn tiết kiệm và 03 chỉ vàng tuy nhiên ông không xác định được giá trị là bao nhiêu tiền.

Về nợ chung: Ông xác định vợ chồng ông còn nợ ông Nguyễn Văn C1 (địa chỉ: Số F B, khu đô thị P, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) và ông T (địa chỉ: Đường N, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) tổng số tiền là 180.000.000 đồng, Cụ thể: Vay của ông Nguyễn Văn C1 230.000.000 đồng, đã trả được 90.000.000 đồng, còn nợ lại 140.000.000 đồng; vay của ông T 70.000.000 đồng, đã trả được 30.000.000 đồng, còn nợ lại 40.000.000 đồng. Đối với số tiền còn nợ là 180.000.000 đồng, trường hợp nếu ly hôn ông đề nghị chia đôi số nợ trên, ông và bà Hoàng Thị Mỹ L mỗi người phải có trách nhiệm trả nợ là 90.000.000 đồng cho ông Nguyễn Văn C1 và ông T.

Do bị đơn ông Vy Văn H yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung, ngày 11/12/2024, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã ban hành Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung nội dung phản tố. Ngày 09/01/2025, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã ban hành Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí số 01/2025/TB-TA tuy nhiên hết thời hạn quy định mà bị đơn ông Vy Văn H không nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định mà không đưa ra lý do chính đáng nên ngày 05/02/2025, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã ban hành Thông báo về việc không thụ lý yêu cầu phản tố số 01/TB-TA đối với yêu cầu của bị đơn ông Vy Văn H.

Quá trình giải quyết vụ án, liên quan đến yêu cầu chia tài sản chung và nợ chung, nguyên đơn bà Hoàng Thị Mỹ L cho rằng ông Vy Văn H trình bày không đúng, giữa ông bà không có tài sản chung và nợ chung. Trong thời gian chung sống, ông Vy Văn H tiết kiệm được 02 con lợn, 03 chỉ vàng thì đó là tài sản riêng của ông Vy Văn H không liên quan đến bà, bà không được cất giữ các tài sản của ông Vy Văn H. Về nợ chung, ông bà không vay nợ ai chung, các khoản nợ mà ông Vy Văn H trình bày, bà Hoàng Thị Mỹ L không biết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xác định thẩm quyền, quan hệ pháp luật, gửi các văn bản tố tụng và việc xét xử sơ thẩm. Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định tại Điều 70, 71, 72, 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Quan hệ hôn nhân giữa bà Hoàng Thị Mỹ L và ông Vy Văn H hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống bà Hoàng Thị Mỹ L và ông Vy Văn H đã phát sinh mâu thuẫn, bà Hoàng Thị Mỹ L đã làm đơn xin ly hôn nhiều lần, ông Vy Văn H thừa nhận từ năm 2020 bà Hoàng Thị Mỹ L không đến thăm gặp ông nữa. Xét thấy, tình trạng hôn nhân của bà Hoàng Thị Mỹ L và ông Vy Văn H không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56,

57 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hoàng Thị Mỹ L yêu cầu được ly hôn với ông Vy Văn H. Về án phí, bà Hoàng Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm hôn nhân gia đình.

Về yêu cầu, kiến nghị khắc phục vi phạm: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Ngày 08/10/2024, bà Hoàng Thị Mỹ L nộp đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn giải quyết việc xin ly hôn giữa bà và ông Vy Văn H, có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại số B, Lê Đại H1, khối A, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Bị đơn có yêu cầu phản tố chia tài sản chung và nợ chung nhưng không thực hiện thủ tục phản tố đúng quy định pháp luật. Do đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ Luật Tố tụng dân sự, xác định vụ án có quan hệ pháp luật là "Xin Ly hôn", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Phiên tòa xét xử đã được mở lần thứ hai, đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, tại phiên tòa vắng mặt bị đơn ông Vy Văn H, tuy nhiên ông Vy Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị Mỹ L và ông Vy Văn H tuy chưa tổ chức hôn lễ theo phong tục tập quán địa phương nhưng đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Việc kết hôn và chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện, không ai ép buộc ai. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Hoàng Thị Mỹ L và ông Vy Văn H là hợp pháp.

[4] Sau khi về chung sống được khoảng hơn 01 năm, đến ngày 22/5/2018, ông Vy Văn H bị bắt về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bà Hoàng Thị Mỹ L và ông Vy Văn H sống ly thân từ đó đến nay. Thời gian đầu sau khi ông Vy Văn H bị bắt, bà Hoàng Thị Mỹ L vẫn đi lại thăm gặp, tuy nhiên từ năm 2020 bà Hoàng Thị Mỹ L đã không thường xuyên đến thăm gặp ông Vy Văn H, và sau đó bà Hoàng Thị Mỹ L không thăm gặp ông Vy Văn H nữa. Trước lần khởi kiện này, năm 2024 bà Hoàng Thị Mỹ L đã nộp đơn khởi kiện xin ly hôn với ông Vy Văn H và rút đơn khởi kiện. Xét thấy, bà Hoàng Thị Mỹ L không còn sự quan tâm, yêu thương, tình cảm vợ chồng với ông Vy Văn H; mặc dù ông Vy Văn H không đồng ý ly hôn do vẫn còn tình cảm với bà Hoàng Thị Mỹ L nhưng khả năng hàn gắn tình cảm vợ chồng không có kết quả. Vì vậy, cố gắng kéo dài quan hệ hôn nhân cũng không thể mang lại hạnh phúc cho hai bên, mục đích hôn nhân không đạt được.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu xin ly hôn của bà Hoàng Thị Mỹ L là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về con chung: Bà Hoàng Thị Mỹ L và ông Vy Văn H không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Hoàng Thị Mỹ L xác định không có tài sản chung và nợ chung, còn ông Vy Văn H xác định giữa vợ chồng ông có tài sản chung, nợ chung, nhưng ông Vy Văn H không thực hiện các thủ tục để được thụ lý yêu cầu của mình, do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết yêu cầu chia tài sản, nợ chung trong vụ án này. Ông Vy Văn H có thể nộp đơn khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung, nợ chung trong vụ án khác.

[8] Về án phí: Bà Hoàng Thị Mỹ L là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147; Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị Mỹ L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Thị Mỹ L được ly hôn với ông Vy Văn H.

(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 09/2017, ngày 21/02/2017 tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn).

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bà Hoàng Thị Mỹ L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm để nộp Ngân sách Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà Hoàng Thị Mỹ L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BLTU/23/0000410 ngày 10/10/2024 tại

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Xác nhận bà Hoàng Thị Mỹ L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Hoàng Thị Mỹ L có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn ông Vy Văn H vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- UBND P.Vĩnh Trại, TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Phương Thảo